

HƯỚNG DẪN
kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng
tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2022

Thực hiện Hướng dẫn số 06-HD/TU, ngày 08/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Kế hoạch số 165- KH/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ tỉnh ủy quản lý năm 2022. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2022 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy các cấp như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II- NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

a) Đối với tập thể:

- Tập thể đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở.
- Tập thể đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận (*do đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định*).

b) Đối với cá nhân:

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn kiểm điểm.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Khối; ủy viên Ban Chấp hành chi, đảng bộ, Bí thư, phó Bí thư chi bộ (*kể cả đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc*).

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể cấp ủy ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với kiểm điểm Đảng đoàn, Ban cán sự đảng; với Ban Thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (*nếu các thành viên lãnh đạo đều trong Ban Thường vụ*).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:
 - + Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi làm việc.
 - + Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể Ban Chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.
 - + Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể cấp ủy:

Tập trung kiểm điểm năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị (phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh,...); xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị (thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp...) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của

Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khối Cơ quan -Doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII.

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

** Lưu ý: Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể, gắn với trách nhiệm cá nhân mỗi thành viên, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể; làm rõ trách nhiệm cá nhân khi khắc phục chưa triệt để hoặc tiếp tục để xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra tại các kỳ điểm điểm trước và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi (những nơi không có chi ủy thì kiểm điểm vai trò lãnh đạo của đồng chí Bí thư).*

3.2. Đối với đảng viên và cấp ủy viên các cấp:

3.2.1. Kiểm điểm đảng viên

Tập trung kiểm điểm đầy đủ, nghiêm túc các nội dung về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kết quả tu dưỡng, rèn luyện, ý thức tự giác, tinh thần tự phê bình và phê bình, “tự soi, tự sửa”, thực hiện trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm, biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, “lợi ích nhóm”. Kiểm điểm cá nhân phải gắn với kiểm điểm của tập thể, làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời chỉ rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể.

a/ Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

- + Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân.

b/ Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

- Đổi mới, sáng tạo trong công việc vì lợi ích chung; cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành.

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do mình phụ trách.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

c/ Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

d/ Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp ủy có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

đ/ Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

**Lưu ý: Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân.*

3.2.2. Kiểm điểm cấp ủy viên

Ngoài những nội dung nêu tại khoản 3.2.1 trên đây, còn phải kiểm điểm sâu

sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm:

4.1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân:

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy (**theo Mẫu 01-HD KB.ĐG 2022**) và lấy ý kiến đóng góp của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và Ban Chấp hành các tổ chức đoàn thể. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Cá nhân tự làm 01 bản tự kiểm điểm (**theo Mẫu 02-HD KB.ĐG 2022**), trong đó xác định cụ thể cấp độ thực hiện theo từng nội dung kiểm điểm.

- Cấp ủy tiến hành lấy kết quả nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên của chi, đảng bộ mình về giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú (**Mẫu 3-213**).

4.1.2. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp ủy cấp trên nếu xét thấy cần thiết thì gợi ý nội dung cần đi sâu kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân thuộc cấp mình quản lý bằng văn bản.

- Ban Tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy các cấp hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; kiểm điểm bí thư trước, phó bí thư và cấp ủy viên sau. Lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể.

- Kiểm điểm tập thể cấp ủy:

Cấp ủy kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Đồng chí bí thư hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của cấp ủy; các thành viên dự họp tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của cấp ủy. Bí thư cấp ủy tổng

hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

+ Đồng chí Bí thư hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Đồng chí Bí thư tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Kiểm điểm cá nhân: Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên dự họp góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí Phó bí thư chủ trì (*đồng chí cấp ủy viên cấp trên về dự chủ trì hoặc phân công một đồng chí đảng viên của chi bộ chủ trì nếu không có cấp phó*). Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân không quá **01** ngày; những nơi được Thường trực Đảng ủy Khôi gợi ý kiểm điểm không quá **02** ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình, được tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.
- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận (*do các đảng ủy cơ sở hướng dẫn cụ thể*).

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

1.2.1. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu

đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:* Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

1.2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể):

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức đảng trực thuộc.

- Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin.

1.2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Gồm 04 mức cụ thể như sau:

1.3.1. Tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” **không vượt quá 20%** số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ (***đối với cả các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Đảng bộ bộ phận***).

1.3.2. Tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

1.3.3. Tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

1.3.4. Tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, doanh nghiệp ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị- xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

1.4.1. Đối với đánh giá, xếp loại chi, đảng bộ cơ sở

- Chi bộ, đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ, đảng bộ cơ sở.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng chi, đảng bộ cơ sở.

1.4.2. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

- Đảng ủy bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ.

- Đảng ủy bộ phận xem xét, đề nghị đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Căn cứ 4 cấp độ (*xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng; các đảng ủy, chi ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong **Mẫu-TCD 04** (*được cụ thể hóa thành 04 biểu dành cho các loại hình TCCSD: Cơ quan 04A; đơn vị sự nghiệp 04B; doanh nghiệp nhà nước 04C; doanh nghiệp tư nhân 04D*).

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong **Mẫu- TCD 04**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín (**theo Mẫu phiếu biểu quyết -TCD 01**) để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

** Đối với các chi, đảng bộ cơ sở:*

- Tổ thẩm định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở.

- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp kết quả thẩm định, kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở, gửi lấy ý kiến của các chủ thể liên quan, cụ thể:

+ Các Ban của Đảng ủy Khối.

+ Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp của cơ sở đảng (*khi cần thiết*).

+ Đối với một số tổ chức cơ sở đảng mà cơ quan quản lý giao nhiệm vụ thuộc ngành dọc cấp trên ở bộ, ngành trung ương quản lý thì tham khảo kết quả đánh giá về chính quyền của ngành dọc để làm cơ sở đánh giá.

** Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận:*

Đảng ủy cơ sở thành lập các Tổ thẩm định (*ban hành quyết định thành lập*) và tiến hành thẩm định kết quả tự đánh giá của các tổ chức đảng trực thuộc (theo mẫu biên bản thẩm định gửi kèm hướng dẫn này) trước khi tổ chức hội nghị đảng

ủy quyết định đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đối với chi, đảng bộ cơ sở: Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể và kết quả của tổ thẩm định để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi, đảng bộ cơ sở.

- Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Bộ phận giúp việc của đảng ủy cơ sở có trách nhiệm tổng hợp kết quả tự xếp loại của các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và kết quả của các Tổ thẩm định để báo cáo đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc **(Theo Mẫu-TCĐ 02)**.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy

2.1. Đối tượng:

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở.
- Đảng ủy bộ phận; chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng bộ bộ phận *(nếu có)*.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

2.2.1. Về xây dựng tập thể cấp ủy

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.2.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể.
- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm *(nếu có)*.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

2.2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng

Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định số lượng tập thể cấp ủy cơ sở được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” **không vượt quá 20%** số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” (***đối với cả các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Đảng bộ bộ phận***). Mức xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể cấp ủy bị xử lý kỷ luật.

2.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể cấp ủy không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể cấp ủy bị xử lý kỷ luật.

- Có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

2.4.1. Trách nhiệm của tập thể cấp

Tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.4.2. Thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể chi bộ trực thuộc, Đảng bộ bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng bộ bộ phận (*Nếu có*).

2.4.3. Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với các đảng

ủy, chỉ ủy cơ sở

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể cấp ủy tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tổ thẩm định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở.

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp kết quả thẩm định, kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở tiến hành lấy ý kiến các ban và đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể cấp ủy cơ sở.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

3.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ thời gian 06 tháng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

3.2.1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế

của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cá nhân (nếu có).

3.2.2. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (*đảng, chính quyền, đoàn thể*).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ Nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

3.2.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

3.2.4. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

3.2.5. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

3.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo; tích cực tham gia ý kiến xây dựng nghị quyết chi bộ; không vắng sinh hoạt chi bộ (*trừ khi có lý do chính đáng*).

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng chi, đảng bộ cơ sở (*đối với cả các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Đảng bộ bộ phận*).

Cấp có thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định lại số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số đảng viên được xếp

loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng chi, đảng bộ cơ sở (*nếu TCCSĐảng xếp loại vượt quá 20%*).

3.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

3.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

3.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

5.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng (ban hành kèm theo Hướng dẫn này), đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng (**Mẫu 05-HDKD.ĐG 2022**); báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư, phó bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại tự nhận của đảng viên và đề xuất mức xếp loại của chi ủy (*bí thư, phó bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Việc bỏ phiếu kín biểu quyết xếp loại chất lượng đảng viên ở chi bộ được thực hiện 2 lần:

+ Lần 1: Chi bộ bỏ phiếu kín (**theo Mẫu Phiếu biểu quyết 01-ĐV**) xếp loại chất lượng đảng viên theo 3 mức xếp loại: “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ” và “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

+ Lần 2: Chi bộ chọn trong số đảng viên đã được biểu quyết xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” những đảng viên đảm bảo các tiêu chí ở mức chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để bình chọn đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (**theo Mẫu Phiếu biểu quyết 02-ĐV**).

- Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận thì sau khi bỏ phiếu xếp loại đảng viên, tổng hợp kết quả để báo cáo đảng ủy cấp trên (theo **Mẫu 5 gửi kèm**).

- Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ, đảng ủy bộ phận trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét, thảo luận và bỏ phiếu (theo **Mẫu Phiếu biểu quyết -ĐV 03**) quyết định xếp loại chất lượng đảng viên trong từng chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc.

4. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Thực hiện theo Quy định số 28-QĐ/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (*hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch*) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể cấp uỷ trước, cá nhân thành viên sau. **Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; mức xếp loại của đảng viên không cao hơn mức xếp loại của công chức, viên chức.** Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể cấp uỷ

mới thành lập **chưa đủ 06 tháng**, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. **Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên**; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- **Mức xếp loại cá nhân cấp ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số lượng cấp ủy “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.** *Nếu TCCSĐảng đề xuất xếp loại thành viên cấp ủy “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% thì tiến hành xếp loại lại theo đúng quy định.*

- **Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng (chi bộ trực thuộc); 05 tập thể cấp ủy; 05 đảng viên; 05 cấp ủy viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng (chi bộ); 01 tập thể cấp ủy; 01 đảng viên; 01 cấp ủy viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.**

- **Mức xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu cấp ủy không cao hơn mức xếp loại của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị do mình đứng đầu.** Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- **Mức xếp loại của đảng viên không cao hơn mức xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.**

- Đối với các tiêu chí cụ thể có thể định lượng hóa mức độ đạt được bằng số liệu cụ thể, tổ chức đảng, đảng viên, tập thể cấp ủy đánh giá cấp độ đạt được theo hướng: “Xuất sắc” phải đạt, vượt 100% chỉ tiêu chương trình, kế hoạch; “Tốt” phải đạt từ 85% chỉ tiêu chương trình, kế hoạch trở lên; “Trung bình” phải đạt từ 65% chỉ tiêu chương trình, kế hoạch trở lên; “Kém” đạt dưới 65% chỉ tiêu chương trình, kế hoạch.

- Việc xác định mức cấp độ (*xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí căn cứ trên cơ sở kết quả tổng hợp cấp độ của các tiêu chí được cụ thể hóa tương

ứng (đảm bảo phải có trên 50% số tiêu chí được cụ thể hóa đạt cấp độ cao nhất và không có tiêu chí nào đánh giá ở mức “Kém”).

- Quá trình tự đánh giá, xếp loại chất lượng, các tổ chức đảng, tập thể cấp ủy cụ thể thêm ở một số tiêu chí có thể định lượng kết quả thực hiện bằng số liệu để làm cơ sở cho các chủ thể tham gia phân tích, đánh giá, xếp loại chất lượng.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Sau khi các tổ thẩm định của Đảng ủy Khối thực hiện xong việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, cấp ủy các TCCSĐ báo cáo kết quả về Đảng ủy Khối, gồm các văn bản sau:

- Báo cáo tổng kết công tác xây dựng đảng năm 2022.
- Bản kiểm điểm tập thể cấp ủy.
- Báo cáo kết quả kiểm điểm và đánh giá chất lượng cấp ủy, TCCSĐ và đảng viên (**Mẫu 7**).
- Tổng hợp danh sách phân loại đảng viên (Chi bộ cơ sở sử dụng **Mẫu 6A**, đảng bộ cơ sở sử dụng **Mẫu 6B**).
- Kết quả đánh giá chất lượng chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở (**Mẫu 8**).
- Tờ trình đề nghị khen thưởng (*tập thể, cá nhân*) và bản báo cáo thành tích (*nếu có*).

IV- CÁC NỘI DUNG, HỒ SƠ CHUẨN BỊ ĐỂ KIỂM TRA

1. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng đảng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;
2. Báo cáo kiểm điểm tập thể cấp ủy chi, đảng bộ cơ sở;
3. Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình;
4. Sổ Nghị quyết sinh hoạt của cấp ủy chi, đảng bộ, sổ nghị quyết chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở; Sổ theo dõi công văn đi, đến (*kể cả Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận*);
5. Hồ sơ đảng viên lưu tại cấp ủy (bản kiểm điểm hàng năm; bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm của đảng viên; các loại quyết định của đảng viên, ý kiến nhận xét nơi cư trú...);
7. Sổ theo dõi thu đảng phí và chứng từ thu chi tài chính Đảng;
8. Các văn bản, hồ sơ liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát;
9. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của chi, đảng bộ và quy chế làm việc của cấp ủy, ủy ban kiểm tra; chương trình công tác toàn khoá của cấp ủy; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá của cấp ủy và của UBKT Đảng ủy cơ sở, từ sau Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.
10. Các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác xây dựng

Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

11. Bản tổng hợp kết quả xếp loại Cán bộ, công chức năm 2022.

11. Bản tổng hợp kết quả xếp loại Tổ chức đảng và đảng viên năm 2022.

Ngoài ra, Tổ thẩm định sẽ yêu cầu cấp uỷ cung cấp một số thông tin khác có liên quan đến công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ hướng dẫn này, các đảng uỷ cơ sở chỉ đạo ban hành hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên, Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, chi bộ trực đảng bộ bộ phận cho phù hợp với đặc điểm, tình hình tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình; cụ thể hoá các tiêu chí, hoàn chỉnh các phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, chi bộ trực đảng bộ bộ phận. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể cấp uỷ và giúp đỡ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức và người lao động hàng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cấp uỷ thực chất.

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng TCCSĐ và đảng viên phải hoàn thành **trước ngày 15/11/2022 và gửi hồ sơ về Đảng uỷ Khối (Qua Ban Tổ chức) trước ngày 20/11/2021**.

Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối hoàn thành việc thẩm định đánh giá, xếp loại cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên **trước ngày 20/12/2022**; báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) **trước ngày 30/12/2022**.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 32- HD/ĐUK ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối (qua Ban Tổ chức) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.-

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh uỷ,
- Ban Tổ chức tỉnh uỷ,
- Các đồng chí UV. BTV Đảng uỷ Khối,
- Các Ban Đảng uỷ Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn Phòng, BTC Đảng uỷ khối.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Lưu Xuân Hải